

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 52-TC/CSTC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 12 tháng 9 năm 1996

THÔNG TƯ

Hướng dẫn việc thu và sử dụng tiền xử phạt đối với hành vi vi phạm hành chính

Căn cứ Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính ngày 6 tháng 7 năm 1995;

Bộ Tài chính hướng dẫn việc thu và sử dụng tiền xử phạt đối với hành vi vi phạm hành chính như sau:

I- QUY ĐỊNH CHUNG

1- Toàn bộ khoản thu về xử lý đối với các hành vi vi phạm hành chính như tiền phạt, tiền bán đấu giá đối với tang vật bị xử lý tịch thu sung công quỹ, tang vật không biết rõ chủ sở hữu đã quá thời hạn thông báo ... là khoản thu của ngân sách Nhà nước, phải được nộp vào ngân sách Nhà nước thông qua hệ thống kho bạc Nhà nước.

2- áp dụng thống nhất biên lai thu tiền phạt và chứng từ xử lý tang vật tịch thu sung công quỹ.

Biên lai thu tiền phạt và chứng từ xử lý tang vật tịch thu công quỹ do Bộ tài chính thống nhất phát hành. Việc quản lý và sử dụng các loại biên lai này được thực hiện theo chế độ quản lý ấn chỉ thuế của Bộ tài chính.

3- Cá nhân, tổ chức trong nước và nước ngoài (trừ trường hợp điều ước quốc tế mà Việt Nam ký kết có quy định khác) có hành vi vi phạm hành chính trên lãnh thổ nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam bị xử phạt theo hình thức phạt tiền (VNĐ, ngoại tệ) phải có trách nhiệm nộp tiền phạt đúng nơi quy định đã ghi trong quyết định xử phạt, thời gian tối đa không quá 5 ngày kể từ ngày nhận được quyết định xử phạt.

4- Thông tư này áp dụng chung đối với các hành vi vi phạm hành chính. Không áp dụng đối với việc thu và sử dụng tiền phạt theo các nghị định của Chính phủ: Nghị định 36/CP ngày 29-5-1995 về bảo đảm trật tự an toàn giao thông đường bộ và đô thị, Nghị định 87/CP ngày 12/12/1995 về tăng cường quản lý các hoạt động văn hoá và dịch vụ văn hoá, đẩy mạnh bài trừ một số tệ nạn xã hội và Nghị định 22/CP ngày 17-4-1996 về xử phạt hành chính trong lĩnh vực thuế (đã có thông tư hướng dẫn riêng).

II- QUY ĐỊNH CỤ THỂ

A/ THU TỤC THU, NỘP TIỀN PHẠT ĐỐI VỚI CÁC KHOẢN TIỀN PHẠT DO VI PHẠM HÀNH CHÍNH:

1- Căn cứ thu tiền phạt.

Căn cứ để thu tiền phạt là quyết định xử phạt hoặc quyết định giải quyết khiếu nại của người có thẩm quyền theo Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính và các Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết xử lý vi phạm trong từng lĩnh vực.

Quyết định xử phạt phải ghi rõ ngày, tháng, năm ra quyết định; họ tên, địa chỉ của cá nhân, tổ chức vi phạm, mức phạt

2- Tổ chức thu tiền

a/ Kho bạc Nhà nước có trách nhiệm thu và tổ chức việc thu tiền phạt theo quyết định của người có thẩm quyền xử phạt. Việc thu tiền phạt phải thuận tiện cho người vi phạm nộp tiền phạt; công bố công khai phương thức và điểm thu tiền phạt trên phương tiện thông tin đại chúng để cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xử phạt và nhân dân được biết.

b/ Kho bạc Nhà nước có thể uỷ nhiệm việc thu tiền phạt cho các đơn vị có đủ tư cách pháp nhân, có khả năng thu và nộp kịp thời tiền thu phạt như cơ quan bưu điện, cơ quan thuế, ngân hàng, nhưng phải đảm bảo nguyên tắc người xử phạt không trực tiếp thu tiền phạt.

c/ Kho bạc Nhà nước, cơ quan được uỷ nhiệm quyền thu tiền phạt, khi thu tiền phạt phải cấp biên lai thu tiền phạt cho người vi phạm để chứng nhận đã thu đủ tiền phạt theo mức ghi trong quyết định xử phạt.